

**KẾ HOẠCH**  
**Công tác cải cách hành chính của tỉnh Bến Tre năm 2020**

Thực hiện Kế hoạch số 6010/KH-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện công tác cải cách hành chính (CCHC) giai đoạn 2016-2020, căn cứ vào những kết quả đạt được và những hạn chế trong công tác CCHC năm 2019 của tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch công tác CCHC năm 2020, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Tiếp tục triển khai toàn diện, đồng bộ, có hiệu quả Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 6010/KH-UBND của UBND tỉnh và Kế hoạch cải cách hành chính năm 2020 của tỉnh. Xác định rõ các nhiệm vụ và giải pháp để triển khai đồng bộ, toàn diện và có hiệu quả các nội dung CCHC; phấn đấu có nhiều chỉ tiêu được hoàn thành trước thời hạn.

- Tiếp tục thực hiện Bản Cam kết thực hiện các giải pháp nhằm duy trì, cải thiện và nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) giai đoạn 2018-2020.

- Xây dựng nền hành chính dân chủ, minh bạch, hiện đại; tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, góp phần triển khai hiệu quả công tác năm 2020 của tỉnh.

**2. Yêu cầu**

- Việc thực hiện công tác CCHC là nhiệm vụ thường xuyên và là giải pháp quan trọng của các ngành, các cấp từ tỉnh đến xã để làm cơ sở chỉ đạo, điều hành, góp phần hoàn thành các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 và giai đoạn 2016-2020 của tỉnh.

- Các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong kế hoạch CCHC năm 2020 được gắn kết với các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Chú trọng cả 07 nội dung CCHC: Cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cải cách tài chính công; hiện đại hóa nền hành chính và công tác tổ chức chỉ đạo, điều hành CCHC.

## **II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**

- 100% các Sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện đầy đủ, toàn diện các nội dung của Kế hoạch CCHC năm 2020.

- 100% người đứng đầu cơ quan, đơn vị tiếp tục trực tiếp phụ trách, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện CCHC và chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả công tác CCHC ở cơ quan, đơn vị do mình quản lý.

- Tối thiểu 30% cơ quan, đơn vị được kiểm tra CCHC trong năm 2019. 100% các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch và thực hiện kiểm tra công tác CCHC với các phòng, ban, đơn vị trực thuộc.

- Phân đầu 100% các cơ quan, đơn vị có sáng kiến CCHC.

- 100% UBND các huyện, thành phố triển khai chấm điểm, xác định Chỉ số CCHC đối với UBND cấp xã trực thuộc.

- 100% cơ quan, đơn vị bố trí công chức, viên chức đúng theo vị trí việc làm được phê duyệt.

- Ít nhất 95% số hồ sơ liên quan đến thủ tục hành chính (TTHC) được giải quyết đúng hạn và trước hạn.

- 100% các TTHC thuộc phạm vi, thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị được thực hiện thông qua cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; được công khai, minh bạch theo quy định.

- 60% TTHC thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3; 30% TTHC thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

- Triển khai ứng dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành VNPT-iOffice và đạt tỷ lệ liên thông văn bản điện tử từ 90% trở lên.

- Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức sử dụng thư điện tử công vụ trong trao đổi công việc đạt từ 80% trở lên.

- 100% các cơ quan hành chính cấp tỉnh, huyện, xã thực hiện quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001.

## **II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

### **1. Về công tác chỉ đạo, điều hành CCHC**

- Tổ chức triển khai kịp thời Kế hoạch CCHC của tỉnh: các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã cần cụ thể hóa các nhiệm vụ CCHC của tỉnh xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu, tiến độ hoàn thành và phân công rõ trách nhiệm.

- Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong CCHC trong đó quy định người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về toàn bộ công việc thuộc trách nhiệm và thẩm quyền của mình; quán triệt đầy đủ sự chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

- Tổ chức có hiệu quả các buổi tiếp xúc, đối thoại với cá nhân, tổ chức về TTHC, giải quyết TTHC. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thực hiện trách nhiệm định kỳ trực tiếp tiếp công dân theo quy định; kịp thời xử lý, chỉ đạo giải quyết nhanh và đúng thẩm quyền các khiếu nại, tố cáo thuộc lĩnh vực, nhiệm vụ, trách nhiệm của ngành, đơn vị, địa phương. Tiếp thu đầy đủ và xử lý phúc đáp kịp thời, giải trình theo quy định các phản ánh, kiến nghị, góp ý, yêu cầu từ các tổ chức, công dân.

- Tiếp tục đôn đốc, nhắc nhở các ngành, địa phương thực hiện Bản Cam kết ngày 11/7/2018 giữa lãnh đạo các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố với Chủ tịch UBND tỉnh về thực hiện các giải pháp duy trì, cải thiện và nâng cao Chỉ số PCI, PAPI, SIPAS, PAR INDEX giai đoạn 2018-2020.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nhiệm vụ CCHC tại cơ quan hành chính các cấp. Tiếp tục gắn công tác thi đua, khen thưởng với thực hiện nhiệm vụ CCHC tại các ngành, các cấp.

## **2. Về cải cách thể chế**

Nâng cao tính chủ động, hiệu quả trong công tác xây dựng, ban hành quy phạm pháp luật; quy định rõ trách nhiệm của từng cơ quan đơn vị trong việc xây dựng và thực hiện văn bản quy phạm pháp luật được ban hành. Thực hiện hiệu quả các kế hoạch về kiểm tra việc thực hiện văn bản quy phạm pháp luật. Tăng cường rà soát, kiểm tra, tự kiểm tra và hệ thống hoá các văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo tính đồng bộ, cụ thể, hợp hiến, hợp pháp và khả thi của các văn bản quy phạm pháp luật.

## **3. Về cải cách thủ tục hành chính**

- Cập nhật các TTHC ban hành mới, sửa đổi, bổ sung để tham mưu công bố kịp thời theo quy định; công bố, công khai, minh bạch các TTHC và cập nhật kịp thời trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

- Rà soát, đơn giản hóa và kiến nghị đơn giản hóa theo thẩm quyền các TTHC để tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức trong quá trình giao dịch.

- Hoàn thiện và mở rộng quy chế liên thông trong giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở, UBND cấp huyện.

- Thực hiện quy định về xin lỗi trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC đối với cá nhân, tổ chức.

- Mở rộng các hình thức tiếp nhận phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với quy định, TTHC.

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính tại các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã để kịp thời chấn chỉnh.

- Điều hành tốt hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công.

## **4. Về cải cách tổ chức bộ máy**

- Thực hiện Kế hoạch số 1564/KH-UBND ngày 11/4/2018 để triển khai thực hiện Chương trình hành động số 29-CTr/TU ngày 26/01/2018 của Tỉnh ủy

và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập (*gọi tắt là Kế hoạch số 1564/KH-UBND*), trong đó chú trọng những công việc phải hoàn thành trong năm 2020 như: sắp xếp tinh gọn các đơn vị sự nghiệp công lập các ngành lao động, thương binh xã hội, y tế, thông tin và truyền thông, công thương; tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế theo lộ trình (*mục tiêu đến năm 2021 giảm còn 20.432 biên chế, trong 3 năm 2019 - 2021 phải giảm 1.524 biên chế, mỗi năm giảm 508 biên chế*); hoàn thiện Đề án giảm chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thực hiện Kế hoạch số 1562/KH-UBND ngày 11/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 27/11/2017 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội, Nghị quyết 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ và Chương trình hành động số 28-CTr/TU ngày 15/01/2018 của Tỉnh ủy. Cụ thể: Tiếp tục rà soát, sắp xếp các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện; sắp xếp tổ chức bộ máy, nhân sự của chính quyền cấp xã, ấp, khu phố (*đến năm 2021 giảm 10% người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp, khu phố so với năm 2018*); thực hiện tinh giản biên chế (*đến năm 2021 giảm 10% biên chế công chức, biên chế sự nghiệp, hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP so với năm 2015*), giảm cấp phó gắn với nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

## **5. Về xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức**

- Tiến hành cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức phù hợp với đề án vị trí việc làm của cơ quan, đơn vị đã được phê duyệt.

- Tiếp tục thực hiện thí điểm phương thức tuyển chọn lãnh đạo, quản lý cấp Sở và cấp phòng theo hình thức thi tuyển.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng thi tuyển công chức và thi nâng ngạch công chức theo nguyên tắc cạnh tranh; tổ chức tốt kỳ thi thăng hạng viên chức hành chính; từng bước thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin vào thi tuyển, thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng viên chức.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh để đáp ứng tiêu chuẩn chức danh và nhiệm vụ được giao trong thời gian tới.

- Tiếp tục thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ.

- Triển khai thực hiện tốt quy định về chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.



- Tiếp tục nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các hoạt động công vụ; duy trì trật tự và phát huy tinh thần trách nhiệm, nhất là người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu.

#### **6. Về cải cách tài chính công**

- Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 130/2005/NĐ-CP. Triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 quy định cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập, Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác.

- Thực hiện tốt Nghị quyết số 21/2017/NQ-HĐND ngày 05/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh Bến Tre giai đoạn 2018-2020.

- Sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước; thực hiện tốt quy định về quy chế chi tiêu nội bộ, công khai tài chính và phòng chống tham nhũng, lãng phí tại mỗi cơ quan hành chính.

#### **7. Về hiện đại hoá nền hành chính**

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành của thủ trưởng cơ quan, đơn vị; của cán bộ, công chức, viên chức trong trao đổi và xử lý công việc, đặc biệt là trong giải quyết TTHC. Đảm bảo 100% cán bộ, công chức, viên chức sử dụng phần mềm VNPT –IOFFICE trong quản lý văn bản và điều hành, xử lý công việc; thực hiện liên thông 4 cấp trong gửi, nhận văn bản điện tử (trừ các văn bản mật theo quy định); triển khai áp dụng chữ ký số.

- Nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và các phần mềm dùng chung.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 tại cơ quan hành chính các cấp trên địa bàn tỉnh.

- Đầu tư, xây dựng, sửa chữa hoặc nâng cấp trụ sở làm việc của các cơ quan cấp tỉnh, huyện bị xuống cấp, hư hỏng. Xem xét hỗ trợ vốn đối ứng để đầu tư trụ sở các xã nông thôn mới theo Nghị quyết số 26/2014/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh; đối với các trụ sở cấp xã đã xuống cấp (không thuộc đối tượng xã nông thôn mới), các huyện, thành phố cần xem xét, bố trí kinh phí xây dựng, sửa chữa, nâng cấp từ nguồn vốn ngân sách nhà nước phân cấp hàng năm.

### **IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

*(Phụ lục chi tiết đính kèm)*

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Công tác triển khai**

Căn cứ chỉ đạo của Chính phủ, Bộ, Ngành Trung ương và mục tiêu, yêu cầu, nội dung của kế hoạch này, các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo cụ thể, thiết thực, hiệu quả.

Thủ trưởng các cơ quan hành chính từ tỉnh đến cấp xã phải theo dõi, nắm tình hình và chỉ đạo kịp thời công tác CCHC và chịu trách nhiệm trước cấp trên về kết quả thực hiện CCHC tại cơ quan, đơn vị. Chủ động xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả những chủ trương của tỉnh, của Trung ương về công tác CCHC.

### **2. Phân công tổ chức thực hiện**

#### **a) Sở Nội vụ:**

- Theo dõi chung về tình hình triển khai thực hiện công tác CCHC, phối hợp và đôn đốc các cơ quan có liên quan thực hiện nhiệm vụ được giao; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trong chỉ đạo, điều hành và kiểm tra, đánh giá tình hình triển khai thực hiện CCHC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để theo dõi, chỉ đạo; đánh giá kết quả CCHC năm 2020 của các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Chủ trì triển khai các nội dung về cải cách tổ chức bộ máy hành chính; cải cách chế độ công vụ, công chức; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và công tác tuyên truyền về CCHC.

- Tổ chức việc khảo sát sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính các cấp trên địa bàn tỉnh; đánh giá và công bố Chỉ số CCHC năm 2019 của các cơ quan, đơn vị.

#### **b) Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh:**

- Chủ trì thực hiện việc kiểm tra, chấn chỉnh công tác phối hợp; việc thực hiện các nhiệm vụ, kết luận, ý kiến chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Chủ trì thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính; theo dõi, báo cáo việc ban hành, cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

- Quản lý điều hành hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh đi vào hoạt động ổn định.

#### **c) Sở Tư pháp:** Chủ trì, tham mưu công tác cải cách thể chế.

**d) Sở Tài chính:** Chủ trì, tham mưu việc thực hiện nội dung cải cách tài chính công; bố trí kinh phí cho việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

**đ) Sở Kế hoạch và Đầu tư:** tham mưu bố trí vốn đầu tư, xây dựng, sửa chữa hoặc nâng cấp trụ sở làm việc của các cơ quan cấp tỉnh, huyện, xã.

**e) Sở Thông tin và Truyền thông:**

- Chịu trách nhiệm xây dựng, triển khai chính quyền điện tử trên địa bàn tỉnh;
- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai nội dung ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước; về hạ tầng công nghệ thông tin; quản lý công dịch vụ công trực tuyến.
- Phối hợp Bưu điện tỉnh tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh.
- Phối hợp Sở Nội vụ trong công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC và tập huấn nghiệp vụ ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức.

**f) Sở Khoa học và Công nghệ:** Triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 vào hoạt động quản lý hành chính Nhà nước tại các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh.

**g) Đài Phát thanh và truyền hình tỉnh, Báo Đồng Khởi, các Bản tin – Cổng thông tin của các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:**

Thực hiện các Chuyên mục cải cách hành chính; triển khai tốt các nội dung thông tin, tuyên truyền về CCHC.

Các sở có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Sở Nội vụ trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công; định kỳ (và đột xuất khi có yêu cầu) báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) để theo dõi, chỉ đạo.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai, thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này./.

**Nơi nhận:**

- Vụ CCHC - BNV;
- TT.TU, TT. HĐND;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP.UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố (triển khai đến UBND cấp xã thực hiện);
- Sở Nội vụ;
- Phòng KSTT (HCT);
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, SNV.



**Cao Văn Trọng**



**PHỤ LỤC**  
**CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRONG TÂM TRIỂN KHAI TRONG NĂM 2020**  
(Kèm theo Kế hoạch số 6500/KP-CP ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)

STT	Nội dung	Kết quả	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Công tác chỉ đạo, điều hành về CCHC</b>					
1	Xây dựng và triển khai Kế hoạch CCHC năm 2019	Kế hoạch	Tháng 12/2019	Sở Nội vụ	Cơ quan hành chính nhà nước các cấp	
2	Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2019.	Kế hoạch	Tháng 12/2019	Sở Nội vụ	Các cơ quan có liên quan	
3	Xây dựng Kế hoạch tổng kết thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 và xây dựng Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030	Kế hoạch	Tháng 1/2020	Sở Nội vụ	Các cơ quan có liên quan	
4	Tổ chức tổng kết thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 và xây dựng Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030	Tổ chức tổng kết	Quý II năm 2020	Sở Nội vụ	Các cơ quan có liên quan	Gửi Báo cáo tổng kết về Bộ Nội vụ trước ngày 30/6/2020.
5	Thực hiện công tác tuyên truyền CCHC theo kế hoạch.	Các chuyên mục, bài viết	Năm 2020	Sở Nội vụ	Báo Đồng Khởi, Đài PTTH tỉnh	



6	Tổ chức các cuộc thi về CCHC dành cho đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức ở các ngành, các cấp.	Kết quả cuộc thi	Quý IV năm 2020	Sở Nội vụ	Các cơ quan có liên quan	
7	Tổ chức họp mặt giữa lãnh đạo UBND tỉnh; lãnh đạo sở, ngành tỉnh; lãnh đạo UBND cấp huyện với doanh nghiệp để chia sẻ những khó khăn, vướng mắc về các TTHC và các vấn đề khác có liên quan đến quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp	Tổ chức các buổi gặp mặt	Quý I, IV năm 2020	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Hiệp hội doanh nghiệp và các cơ quan, đơn vị có liên quan	
8	Tự đánh giá, chấm điểm để xác định Chỉ số CCHC năm 2019 của tỉnh	Báo cáo chấm điểm	Theo quy định của Bộ Nội vụ	Sở Nội vụ	Các cơ quan có liên quan	
9	Đánh giá và công bố Chỉ số CCHC năm 2019 của các cơ quan hành chính các cấp	Báo cáo kết quả chỉ số CCHC	Quý I, II năm 2020	Sở Nội vụ	Hội đồng thẩm định Chỉ số CCHC của tỉnh	
10	Khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính các cấp	Báo cáo kết quả khảo sát	Quý I, II năm 2020	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	
11	Kiểm tra CCHC tại cơ quan hành chính các cấp trên địa bàn tỉnh	Báo cáo kết quả kiểm tra	Tháng 04-10/2020	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	
<b>II Cải cách thể chế</b>						
1	Thực hiện góp ý, thẩm định 100% văn bản	Công văn góp ý	Quý I, II, III,	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành	

	quy phạm pháp luật khi có yêu cầu; tự kiểm tra 100% văn bản sau khi ban hành	và Báo cáo thẩm định	IV/2020		và UBND các huyện, thành phố	
2	Cập nhật 100% các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành vào cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật;	Cơ sở dữ liệu	Quý I, II, III, IV/2020	Sở Tư pháp	Trung tâm thông tin điện tử	
3	Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra công tác pháp chế các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;	Kế hoạch kiểm tra	Tháng 9/2020	Sở Tư pháp	Các đơn vị được kiểm tra	
4	Tổ chức hội nghị tập huấn chuyên sâu và bồi dưỡng nghiệp vụ xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật cho các sở, ngành tỉnh, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Phòng Tư pháp cấp huyện và cán bộ pháp chế các sở, ngành tỉnh.	Hội nghị tập huấn	Tháng 6/2020	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng được tập huấn	
5	Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh tham mưu lập Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của địa phương quy định chi tiết các văn bản Trung ương.	Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của địa phương quy định chi tiết các văn bản Trung ương	Định kỳ 6 tháng/lần	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố	
6	Tiếp tục theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh, đảm bảo hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với tình hình thực tế tại địa	Kế hoạch, Báo cáo, Công văn	Quý I, II, III, IV/2020	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố	

	phương và theo sự chỉ đạo của Trung ương					
7	100% các vấn đề phát hiện qua công tác kiểm tra, đối thi hành pháp luật đều được xử lý, hoặc kiến nghị xử lý theo quy định.	Quyết định, Kế hoạch, Báo cáo	Quý III	Sở Tư pháp	Các đơn vị được kiểm tra	
<b>III</b>	<b>Cải cách thủ tục hành chính</b>					
1	Xây dựng các kế hoạch liên quan đến hoạt động kiểm soát TTHC năm 2019	Kế hoạch	Quý IV/2020	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	
2	Rà soát, đánh giá các quy định, thủ tục hành chính	Báo cáo kết quả rà soát	Quý II, III	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	
4	Kiểm tra công tác kiểm soát TTHC năm 2020 tại các cơ quan, đơn vị	Báo cáo kết quả kiểm tra	Quý II, III/2020	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	
5	Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.	Báo cáo kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị	Thường xuyên trong năm 2020	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Nội vụ và các cơ quan có liên quan	
<b>VI</b>	<b>Cải cách tổ chức bộ máy</b>					
1	Kiểm tra đánh giá tình hình tổ chức, biên chế và hoạt động của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện; kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ đã phân cấp (Lồng ghép trong kiểm tra CCHC, thanh tra	Báo cáo kết quả kiểm tra.	Quý II, III	Sở Nội vụ	Các cơ quan có liên quan	

	công vụ).					
2	Tham mưu HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết thông qua kế hoạch phân bổ biên chế năm 2020.	Nghị quyết	Sau khi có Quyết định của Bộ Nội vụ	Sở Nội vụ	Các sở, ngành tỉnh	
3	Ban hành quyết định phân bổ biên chế năm 2020	Quyết định	Sau khi có Nghị quyết HĐND	Sở Nội vụ	Các sở, ngành tỉnh	
4	Sắp xếp lại tổ chức bộ máy của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện theo quy định hiện hành tại các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương.	Kết quả sắp xếp	Khi có quy định của Trung ương	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Sở Nội vụ	
<b>V Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức</b>						
1	Tổ chức thi tuyển công chức	Kết quả thi tuyển	Quý III, IV năm 2020	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	
2	Triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định của Trung ương về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ CBCCVC	Các văn bản có liên quan	Năm 2020	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị	
3	Tổ chức kỳ thi nâng ngạch công chức.	Kết quả thi nâng ngạch	Quý III, IV năm 2020	Sở Nội vụ	Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh	
4	Tổ chức kỳ thi thăng hạng viên chức.	Kết quả thi thăng hạng	Quý III, IV năm 2020			



5	Xây dựng và triển khai Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC giai đoạn 2020	Kế hoạch	Tháng 12/2019	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	
6	Kiểm tra, chấn chỉnh kỷ luật kỷ cương hành chính, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và văn hóa giao tiếp nơi công sở tại các đơn vị, địa phương	Báo cáo kết quả kiểm tra	Thường xuyên trong năm 2020	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	
<b>VI Cải cách tài chính công</b>						
1	Báo cáo định kỳ hàng năm về tình hình thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước và cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập	Báo cáo	Quý II	Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	
2	Thực hiện chuyển đổi hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm, hạch toán như doanh nghiệp.	Quyết định	Trong năm	Sở Tài chính	Sở Nội vụ, các cơ quan có liên quan.	
<b>VII Hiện đại hóa nền hành chính</b>						
1	Xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của tỉnh	Kế hoạch	Tháng 1/2020	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	

2	Thủ tục hành chính được cung cấp thành dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4;	60% mức độ 3 30% mức độ 4	Thường xuyên trong năm 2020	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	
3	Triển khai ứng dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành VNPT-iOffice và nâng cao tỷ lệ liên thông văn bản điện tử.	100% cơ quan, đơn vị sử dụng VNPT-iOffice. Tỷ lệ văn bản liên thông điện tử 90%	Thường xuyên trong năm 2020	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	
4	Nâng cao tỷ lệ CBCC sử dụng thư điện tử công vụ trong trao đổi công việc	80% CBCC sử dụng thư công vụ	Thường xuyên trong năm 2020	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	
5	Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 (9001:2015) tại cơ quan hành chính các cấp trên địa bàn tỉnh.	100% cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã áp dụng HTQLCL	Thường xuyên trong năm 2020	Sở Khoa học và Công nghệ	Tổ chức tư vấn, các cơ quan có liên quan	